

UBND TỈNH SÓC TRĂNG  
TỔ QUẢN LÝ DỰ ÁN

Số 70/TB - DASCR

V/v mời thầu thi công công trình  
phòng, chống thiên tai áp Nguyễn  
Công Minh A, xã An Thạnh Đông  
trồng cây bản chua trong túi bầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị có chức năng cung cấp cây bản chua trong túi bầu

Căn cứ Quyết định số 3281/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Phê duyệt Văn kiện Dự án Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực Mê Công do Tổ chức Oxfam tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Phê duyệt Văn kiện điều chỉnh, bổ sung Dự án Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực Mê Công do Tổ chức Oxfam tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Tổ quản lý Dự án “Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực Mê Công” tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Hợp đồng tài trợ giữa Oxfam và Tổ Quản lý Dự án “Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực Mê Công” tỉnh Sóc Trăng (Tháng 26/7/2023);

Căn cứ Kế hoạch số 64 /KH-DASCR ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tổ Quản lý Dự án Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực Mê Công (SCR) tỉnh Sóc Trăng về Về việc triển khai thực hiện 04 Tiểu dự án công trình phòng, chống thiên tai xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng,

Tổ quản lý Dự án SCR đề nghị các đơn vị có chức năng cung cấp cây bản chua trong túi bầu 2.500 cây, tương ứng 1,0 ha, cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Định mức
<b>I</b>	<b>Trồng rừng</b>		
1	Cây giống túi bầu	Cây	2.500
2	Cây giống trồng dặm	Cây	375
3	Cọc cắm đỡ cây	Cây	2.500
<b>II</b>	<b>Nhân công lao động</b>		

<b>TT</b>	<b>Hạng mục</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Định mức</b>
<b>1</b>	<b>Chi phí nhân công trồng cây</b>		
1.1	Vận chuyển và rải cây con (Tính từ điểm tập kết ra bãi trồng)	Công	10,43
1.2	Cuốc hố, lấp hố và trồng cây	Công	35,00
1.3	Vận chuyển cây con và trồng dặm (Tính từ điểm tập kết ra bãi trồng)	Công	7,49
1.4	Cắm cọc buộc giữ cây	Công	13,75
1.5	Vận chuyển cây con trồng (Từ vườn ươm đến điểm tập kết)	Km	200
<b>2</b>	<b>Chăm sóc</b>		
2.1	Chăm sóc lần 1	Công	8,25
2.2	Chăm sóc lần 2	Công	8,25
2.3	Chăm sóc lần 3	Công	8,25
2.4	Bảo vệ rừng	Công	7,28
2.5	Máy móc, thiết bị, dụng cụ trang bị bảo hộ phụ trợ (Tính bằng 5% chi phí trực tiếp)		
<b>III</b>	<b>Lao động gián tiếp</b>		
1	Khảo sát, thiết kế lập Báo cáo đầu tư và Dự toán trồng cây	Công	7,03
2	Lao động quản lý, giám sát, chỉ đạo kỹ thuật và nghiệm thu	Công	9,87
3	Chi phí tuần tra bảo vệ		7,39
4	Tập huấn hướng dẫn trồng cây và chăm sóc bảo vệ rừng	Lớp	1
<b>IV</b>	<b>Lập rào chắn rác</b>		
1	Cắm cọc buộc giữ cây chắn rác (20% x Định mức = 2,75)	Công	2,75
2	Mua cọc	Cây	80
3	Lưới ba màng (cao 3m chiều dài 80m)/kg	Kg	10
<b>V</b>	<b>Thuế GTGT 8%</b>		

**Lưu ý:** Khi đơn vị báo giá ghi rõ **Giá thành trồng 01 cây bản chua trong túi bầu.**

Báo giá gửi về Tổ quản lý Dự án SCR (Chi cục Thủy lợi) **trước 9 giờ 00 ngày 10/01/2025** để tổng hợp xét thầu.

Rất mong sự phối hợp của Quý cơ quan, đơn vị. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổ trưởng (b/cáo);
- Lưu VT, DA.

**KT. TỔ TRƯỞNG  
TỔ PHÓ**



**Phạm Tấn Đạo**